

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

- Tên dự toán: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hàng Gòn, diện tích 300 ha tại phường Hàng Gòn, tỉnh Đồng Nai

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát địa hình

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai.

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (nguồn vốn sự nghiệp)

- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày;

- Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

+ Lựa chọn nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 phục vụ công tác lập quy hoạch phân khu trên địa bàn Phường Hàng Gòn, tỉnh Đồng Nai.

+ Đáp ứng được các nội dung yêu cầu chất lượng, tiến độ của gói thầu.

II. Phạm vi công việc:

1. Mục tiêu khảo sát:

- Công tác khảo sát đo vẽ thành lập bản đồ địa hình nhằm cung cấp số liệu cần thiết về địa hình, địa vật, chi tiết hiện trạng khu vực dự án để phục vụ Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hàng Gòn, diện tích 300 ha tại phường Hàng Gòn, tỉnh Đồng Nai.

- Bản đồ được thành lập phải đảm bảo theo các quy định hiện hành và đúng tiến độ phục vụ công tác lập quy hoạch dự án.

2. Phạm vi khảo sát:

a. Vị trí: Khảo sát, đo vẽ chi tiết mặt bằng, hiện trạng khu vực dự kiến lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hàng Gòn thuộc địa bàn phường Hàng Gòn, tỉnh Đồng Nai.

Ranh giới khu đất dự án được xác định như sau:

+ Phía Bắc giáp: Nghĩa trang Hàng Gòn.

+ Phía Nam giáp: Cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây.

+ Phía Đông giáp: xã Xuân Định, Dự án Trung tâm Nghiên cứu Khoa học công nghệ hạt nhân, Trạm biến áp 220kv.

+ Phía Tây giáp: Đường Quốc lộ 56.

- Khoảng tọa độ địa lý của công trình được giới hạn như sau:

+ 10°51'23" đến 10°53'10" vĩ độ Bắc.

+ 107°13'59" đến 107°15'19" kinh độ Đông.

b. Quy mô và tỷ lệ khảo sát:

Tổng diện tích đất là 300 ha.

Tỷ lệ khảo sát 1/2000; khoảng cao đều đường đồng mức 1 m.

3. Nội dung công tác khảo sát:

Với những mục đích nêu trên, công tác khảo sát đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 phục vụ công tác Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Hàng Gòn đặt ra những yêu cầu tuân thủ các quy định sau:

- Điều tra, thu thập, đánh giá, khai thác các tài liệu, số liệu đã có trong khu vực như: số liệu tọa độ Nhà nước và các tài liệu bản đồ có liên quan để lập phương án khảo sát và sử dụng trong quá trình thi công công trình.

- Công tác đo đạc, thành lập bản đồ phải đầy đủ và chính xác về tọa độ, độ cao của địa hình, địa vật, điểm khống chế trắc địa, điểm dân cư, địa vật kinh tế xã hội, đường giao thông, thủy hệ và các công trình liên quan, dáng đất, thảm thực vật, địa danh và các ghi chú khác. Mọi công tác phải tuân thủ theo đúng các văn bản pháp quy, các tiêu chuẩn, quy phạm về đo vẽ bản đồ do Nhà nước ban hành.

- Khối lượng khảo sát:

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Đo lưới khống chế mặt bằng, Đường chuyền hạng 4, Bộ thiết bị GPS (3 máy), Cấp địa hình III	điểm	3,000
2	Đo lưới khống chế mặt bằng, Đường chuyền cấp 1, Bộ thiết bị GPS (3 máy), Cấp địa hình III	điểm	6,000
3	Đo lưới khống chế mặt bằng, Đường chuyền cấp 2, Máy toàn đạc điện tử TS06, Cấp địa hình III	điểm	15,000
4	Đo khống chế độ cao, Thủy chuẩn hạng 4, Cấp địa hình III	km	10,000
5	Đo khống chế độ cao, Thủy chuẩn kỹ thuật, Cấp địa hình III	km	7,000
6	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử, Bản đồ tỷ	100 ha	3,0000

	lệ 1/2.000, Đường đồng mức 1m, Cấp địa hình III		
--	---	--	--

4. Tiêu chuẩn áp dụng

Stt	TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG	SỐ HIỆU
1	Quy chuẩn quốc gia về bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000; 1/5000	QCVN 72:2023/BTNMT
2	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung	TCVN9398:2012
3	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình	TCVN9401:2012
4	Khảo sát xây dựng – nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419-1987
5	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới tọa độ	QCVN 04:2009/BTNMT
6	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao	QCVN 11:2008/BTNMT
7	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308-91
8	Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500; 1:1000; 1:2000; 1:5000 (phần ngoài trời)	96 TCN 43-90
9	Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500; 1:1000; 1:2000; 1:5000 (phần trong nhà)	96 TCN 42-90
10	Quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1/500, 1/100, 1/2000.	Thông tư số 68/2015/TTBTNMT
11	Hướng dẫn áp dụng Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ VN2000	Thông tư 973/2001/TT-TCĐC

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Theo Chương III Mục 2 của E-HSMT

- Nhà thầu cung cấp bản Scan các tài liệu để chứng minh đầy đủ cho từng chức danh đính kèm cùng E-HSDT:

1/ Bản chụp được chứng thực hoặc bản scan màu từ bản gốc: bằng tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học, chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ, chứng chỉ liên quan (nếu có);

2/ Bảng lý lịch chuyên gia tư vấn (theo mẫu số 7);

- 3/ Tài liệu chứng minh nhân sự thuộc biên chế của nhà thầu hoặc đi thuê;
- 4/ Hợp đồng tư vấn, Biên bản nghiệm thu hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng;
Văn bản xác nhận của Chủ đầu tư hoặc các tài liệu hợp pháp khác.

Lưu ý: 01 cá nhân chỉ có thể đảm nhận 01 chức danh trong việc thực hiện gói thầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến đồ án trong thời gian sớm nhất theo đề nghị của nhà thầu để phục vụ công tác tư vấn.
- Cung cấp các công văn giới thiệu cần thiết để tư vấn liên hệ với các cơ quan, đơn vị giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện đồ án (nếu có).
- Cùng hợp tác với nhà thầu và tạo điều kiện đến mức tối đa cho nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu.
- Nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành kịp thời cho nhà thầu khi nhà thầu gửi đầy đủ hồ sơ nghiệm thu thanh toán theo chế độ hiện hành cho bên mời thầu.
- Cùng nhà thầu tổ chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.